PHỤ LỤC TÓM TẮT CÁC ĐIỂM TRỌNG YẾU TRONG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG (MDG)

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GHI CHÚ
1.	**PHẦN MỞ ĐẦU** Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 03 năm 2026	**PHẦN MỞ ĐẦU** Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 11 tháng 06 năm 2026	Cập nhật thời gian ban hành.
2.	**Điểm b Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** b) *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;	Lược bỏ và điều chỉnh thứ tự của các điểm tiếp theo sau điểm này	Thuật ngữ không xuất hiện trong Điều lệ,
3.	**Điểm c Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** c) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;	**Điểm b Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** b) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;	Điều chỉnh phù hợp với quy định thực tế.
4.	**Điểm d Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** d) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;	**Điểm c Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** c) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;	Điều chỉnh phù hợp với quy định thực tế.

5.	**Điểm g Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** g) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;	**Điểm f Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** f) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng **do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;**	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Điều 33 Điều lệ Công ty.
6.	**Điểm h Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** h) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;	**Điểm g Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** g) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác **do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;**	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.
7.	**Điểm n Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** n) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;	**Điểm m Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** m) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này;	Điều chỉnh phù hợp với Khoản 5 Điều 2 Điều lệ Công ty: "thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập".
8.	**Điều 1. Giải thích thuật ngữ** **(Chưa quy định)**	**Bổ sung Điểm p, Điểm q, Điểm r Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ** ***p) Địa chỉ liên lạc* là địa chỉ đăng ký trụ sở chính hoặc địa chỉ liên hệ của Công ty;** ***q) Bí mật thương mại* là các thông tin liên quan đến các hoạt động thương mại chưa được công bố thông tin/công khai ra bên ngoài hoặc những thông tin được Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo mật nhằm bảo đảm**	Làm rõ các thuật ngữ để tránh xung đột, ảnh hưởng đến lợi ích chung của các cổ đông

		lợi ích hợp pháp của Công ty; *r) Bí mật kinh doanh* là các thông tin hình thành từ quá trình đầu tư, sản xuất và hoạt động kinh doanh của Công ty chưa được công bố thông tin/công khai ra bên ngoài. Những thông tin có giá trị sử dụng trực tiếp trong kinh doanh, giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh cho Công ty trước các tổ chức, cá nhân khác trên thị trường. Các thông tin này bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin sau: - Chiến lược phát triển, kế hoạch và phương án kinh doanh; - Hệ thống dữ liệu về khách hàng, đối tác, thị trường và các dữ liệu thương mại khác; - Hồ sơ dự án đầu tư, phương án đầu tư, phương án đấu thầu, hồ sơ dự thầu; - Nội dung chi tiết các hợp đồng kinh tế, hợp đồng xây dựng, hợp đồng liên doanh, liên kết; - Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị công ty, tài liệu Đại hội đồng cổ đông và các báo cáo khác chưa đến hạn phải công bố thông tin; - Tài liệu, dữ liệu khác được quy định bảo mật theo Quy định bảo mật thông tin, hồ sơ, tài liệu của Công ty.	
9.	**Khoản 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty** 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: số N3/4, Quốc lộ 51, Khu phố 5, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai. ...	**Khoản 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty** 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: số N3/4, Quốc lộ 51, Khu phố 5,	Cập nhật địa chỉ theo địa giới hành chính.

	~~- Fax: Fax: 02513 836 194~~ - E-mail: miendong@hcm.fpt.vn	phường Long Hưng, **thành phố Đồng Nai, Việt Nam.** .... **- E-mail: miendong1986@gmail.com**	Cập nhật lại
10.	**Khoản 1 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty** 1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng giám đốc;	**Khoản 1 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty** **1. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Công ty do Hội đồng quản trị quyết định theo từng thời kỳ và được ghi nhận cụ thể tại Nghị quyết/Quyết định bổ nhiệm; tại mỗi thời điểm, Công ty chỉ có một (01) Người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quyết định của Hội đồng quản trị;**	Bổ sung nội dung nhằm linh hoạt trong tình huống vắng Tổng Giám đốc.
11.	**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty** **(Chưa quy định)**	**Bổ sung Khoản 5, 6, 7 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty** **5. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam, trong trường hợp có công việc phải xuất cảnh khỏi Việt Nam với thời gian dài (30 ngày) thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp**	Bổ sung nhằm phù hợp với quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp 2020.

		luật tại Công ty. **6. Trường hợp hết hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc, hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác thay thế.** **7. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì Hội đồng quản trị sẽ cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.**	
12.	**Khoản 5, 6, 7 Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập** 5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội	**Khoản 5, 6, 7, 8 Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập** **5. Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600256545 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai (nay là Sở tài chính Thành phố Đồng Nai) cấp lần đầu ngày 12/04/2006. Căn cứ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.** **6. Chào bán cổ phần:** **Chào bán cổ phần là việc công ty tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ.** **Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau đây:**	Bổ sung để phù hợp nội dung diễn đạt của Điều lệ Công ty

	đồng cổ đông có chấp thuận khác. 6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. 7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.	**a) Chào bán cho các cổ đông hiện hữu.** **b) Chào bán ra công chúng.** **c) Chào bán cổ phần riêng lẻ.** **d) Hình thức khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.** Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác. 7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. 8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.	
13.	**Khoản 3 Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu** 3. Trong thời hạn 15 kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu	**Khoản 3, Khoản 5 Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu** 3. **Người sở hữu cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) thông báo đã nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của pháp luật** hoặc trong thời hạn hai tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần	Phù hợp với quy định về chuyển quyền sở hữu cổ phiếu của Công ty đại chúng.

	cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu. ... (Chưa quy định)	không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu. ... **5. Trường hợp Công ty hủy đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu cho cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hiệu lực hủy đăng ký chứng khoán theo thông báo của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.**	
14.	**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát** Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông. 3. Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. 4. Tổng giám đốc.	**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát** Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị 3. Tổng giám đốc.	
15.	**Khoản 1 Điều 12. Quyền của cổ đông** 1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: ... đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;	**Khoản 1 Điều 12. Quyền của cổ đông** 1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: ... đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình. **Việc cung cấp thông tin theo quy trình được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty;** e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty,	Bổ sung quy định cụ thể về Quy trình cung cấp thông tin cung cấp thông tin.

	e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;	biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. **Việc cung cấp thông tin theo quy trình được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty**;	
16.	**Điểm b, c Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông** b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty; c) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;	**Điểm b, c Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông** b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty. **Việc cung cấp thông tin theo quy trình được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty**; c) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là **05** ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, **địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và** vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;	Bổ sung quy định cụ thể về Quy trình cung cấp thông tin cung cấp thông tin. Điều chỉnh thời gian tiếp nhận kiến nghị để HĐQT có đủ thời gian xem xét và đưa vào chương trình đại hội. Đồng thời chi tiết nội dung đối với văn bản kiến nghị cổ đông gửi.
17.	**Khoản 3, 6 Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông** 3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và **Quy chế quản lý nội bộ của Công ty**. .... 6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện	**Khoản 3, 6 Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông** 3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và **các Quy chế của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua**. ... 6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện	Điều chỉnh để tránh nhầm lẫn với các Quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

	quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;	quyền biểu quyết/**bầu cử** thông qua các hình thức sau: a) Tham dự và biểu quyết/**bầu cử** trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết/**bầu cử** tại cuộc họp; c) Tham dự và biểu quyết/**bầu cử** thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết/**bầu cử** đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.	Bổ sung "/bầu cử" để phù hợp với thực tế thực hiện.
18.	**Khoản 1 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	**Khoản 1 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Bỏ cụm "Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác"
19.	**Khoản 4 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị	**Khoản 4 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a) Hội đồng quản trị phải **xác định ngày khai mạc** họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn **60 ngày** kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020. Làm rõ từ "triệu tập", đồng thời thay đổi mốc

	còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này;	còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;	thời gian phù hợp với quy trình tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
20.	**Khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	**Khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; **Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán, từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.** ...	Điều chỉnh tỷ lệ phù hợp với Khoản 80 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
21.	**Khoản 1 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	**Khoản 1 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp, **cụ thể:** **a) Đối với cổ đông là cá nhân chỉ được ủy quyền cho tối đa một (01) người đại diện theo ủy quyền tham dự họp. Cổ đông đã ủy quyền này sẽ không được tham dự đại hội ngay cả trong trường hợp ủy quyền một phần cho người đại diện theo ủy quyền.**	Căn cứ Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020. Quy định chi tiết đối với ủy quyền của cổ đông là cá nhân và tổ chức.

		b) Đối với cổ đông là tổ chức sẽ thực hiện ủy quyền như sau: - **Cổ đông nắm giữ dưới 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền cho tối đa một (01) người dự họp Đại hội đồng cổ đông;** - **Cổ đông nắm giữ từ 01% đến dưới 05% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền cho một (01) hoặc tối đa hai (02) người dự họp;** - **Cổ đông nắm giữ từ 05% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền cho một (01) hoặc tối đa ba (03) người dự họp.** **Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Trường hợp không xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần và số phiếu sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền, phần lẻ cổ phần (nếu có) sẽ được ưu tiên theo thứ tự ABC cho tên người đại diện theo ủy quyền.**	
22.	**Khoản 2 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp	**Khoản 2 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, **chữ ký, ghi rõ họ tên (được viết tay), đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.** Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. **Người được ủy quyền**	Bổ sung quy định chặt chẽ hơn đối với việc ủy quyền và nội dung văn bản ủy quyền. Bổ sung, điều chỉnh quy định chặt chẽ hơn đối với

	ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	**có thể ủy quyền lại cho người khác trong trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của cổ đông ủy quyền ban đầu. Văn bản này sẽ được người nhận ủy quyền lại xuất trình khi tham dự họp cùng với văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông. Người nhận ủy quyền lại không được ủy quyền cho người khác.**	việc ủy quyền lại phù hợp với Điều 283 Luật Dân sự.
23.	**Khoản 3 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp: a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.	**Khoản 3 Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 3. Phiếu biểu quyết/**Phiếu bầu cử** của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.	Bổ sung cụm "/Phiếu bầu cử" và bỏ cụm "trừ trường hợp:".
24.	**Điểm c Khoản 3 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông** c) Phiếu biểu quyết;	**Điểm c Khoản 3 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông** c) Phiếu biểu quyết/**Phiếu bầu cử**;	Bổ sung cụm "/Phiếu bầu cử"
25.	**Khoản 4 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp**	**Khoản 4 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và**	

	và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	**thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông** 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất **05** ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, **địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và** vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty.
26.	**Khoản 3 Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** 3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.	**Khoản 3 Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** 3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn **30 ngày** kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.	Điều chỉnh phù hợp với Quy định thời gian Tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty đại chúng
27.	**Khoản 1 Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu	**Khoản 1 Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một	Bổ sung cụm "phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử", "Ban kiểm phiếu"; xóa nội dung: *"Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm*

	quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp; b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.	thẻ biểu quyết/**phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử**, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết/**phiếu bầu cử** của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/**Ban kiểm phiếu** công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp; b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/**bầu cử** tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/**bầu cử** trước đó không thay đổi.	*tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định."* nhằm phù hợp với thực tế thực hiện.
28.	**Khoản 2 Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** 2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau: .... b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;	**Khoản 2 Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** 2. Việc bầu chủ tọa, thư ký, **ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu và** ban kiểm phiếu được quy định như sau: .... b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;	Điều chỉnh phù hợp với Quy định Tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty đại chúng

	c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp; d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.	c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp; **người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông cử một hoặc một số người làm Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu phục vụ cuộc họp;** d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.	
29.	**Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua** 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 51% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	**Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua** 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 51% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. **Lưu ý, Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng**	Căn cứ Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020; sửa đổi theo Khoản 5, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15. Bổ sung hình thức bầu

		quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.	cử theo phương thức biểu quyết.
30.	**Khoản 1 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp	**Khoản 1 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông **đối với các vấn đề sau:** a) **Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;** b) **Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;** c) **Định hướng phát triển Công ty;** d) **Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;** e) **Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;** f) **Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 51% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;** g) **Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;** h) **Tổ chức lại, giải thể Công ty;**	Bổ sung để làm rõ các trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, để làm cơ sở xin ý kiến cổ đông.

		i) <u>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u> j) <u>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</u> k) <u>Các vấn đề khác khi Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</u>	
31.	**Điểm đ Khoản 3 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ... đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;	**Điểm đ Khoản 3 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: .... đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến; <u>Phương án bầu cử (nếu có);</u>	Bổ sung để thực hiện Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu cử bổ sung HĐQT.
32.	**Khoản 4 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: ...	**Khoản 4 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử <u>theo thông tin (cổ đông) đã đăng ký tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam</u> theo quy định sau đây: ...	Bổ sung căn cứ để xác định thông tin cổ đông khi nhận Phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông.

33.	**Điểm c, d Khoản 5 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: .... c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết; d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;	**Điểm c, d Khoản 5 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** 5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: .... c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết/**bầu cử** đã tham gia biểu quyết/**bầu cử**, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết/**bầu cử** hợp lệ và số biểu quyết/**bầu cử** không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết/**bầu cử**, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/**bầu cử;** d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề, **tổng số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);**	Bổ sung để thực hiện Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu cử bổ sung HĐQT.
34.	**Điểm g Khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây: ... g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành	Điểm g Khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây: ... g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông	Phù hợp với Quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua (Sửa đổi theo Khoản 5, Điều 7 Luật số

	và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;	**tham dự và biểu quyết:**	03/2022/QH15).
35.	**Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này. 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này **(Chưa quy định)**	**Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này. 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. **Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.**	Bổ sung quy định căn cứ theo Khoản 3 Điều 152 Luật doanh nghiệp 2020.
36.	**Khoản 2 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị** 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và	**Khoản 2 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị** 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản	

	Điều lệ công ty. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Việc đề cử cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Việc đề cử cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; **từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.**	Điều chỉnh nhằm phù hợp với số lượng thành viên HĐQT thực tế là 5 thành viên, đồng thời bổ sung quy định đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.
37.	**Khoản 3 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị** 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.	**Khoản 3 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị** 3. **Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị công bố thông tin về việc số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị không đủ số lượng cần thiết trong thời hạn chậm nhất là năm (05) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.** Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.	Bổ sung quy định cụ thể để có căn cứ thực hiện trong trường hợp số lượng ứng cử viên do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm theo khoản 3 Điều này vẫn không đủ số lượng cần thiết.

38.	**Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; ~~b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên~~; **(BỎ - PHÙ HỢP VỚI HĐQT LÀ 05 TV)** ~~c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên~~. **((BỎ - PHÙ HỢP VỚI HĐQT LÀ 05 TV)**	**Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng **phải đảm bảo theo quy định dưới đây** và Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. **Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành** Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập.	Điều chỉnh phù hợp quy định mới (NĐ 245/2025) Điều chỉnh để phù hợp với HĐQT là 05 TV

39.	**Khoản 4 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp. **(Chưa quy định)**	**Khoản 4 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định **của pháp luật và Điều lệ này.** **Thành viên Hội đồng quản trị vẫn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ cho đến khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, trừ quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và quyền nhận thù lao của thành viên Hội đồng quản trị ngay khi Công ty nhận được thông báo về các trường hợp sau đây:** **a. Thành viên Hội đồng quản trị bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.** **b. Thành viên Hội đồng quản trị đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định.** **c. Hội đồng quản trị có quyết định thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm/từ chức của Thành viên Hội đồng quản trị.**	Bổ sung làm rõ quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị khi cần thực hiện miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế.
40.	**Điểm n, q Khoản 2 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp,	**Điểm q, r Khoản 2 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp,	

	Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; q) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.	Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; **Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;** **q) Yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.** r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với Khoản 81 Điều 1 của Nghị định 245/2025/NĐ-CP. Bổ sung quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 159 Luật Doanh nghiệp 2020 và nội dung yêu cầu cung cấp thông tin tại Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
41.	**Khoản 3 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản	**Khoản 3 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;	Bổ sung *"Các trường hợp khác khi xét thấy cần thiết"* để có cơ sở thực hiện.

	trị;	c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; **d) Các trường hợp khác khi xét thấy cần thiết.**	
42.	**Khoản 5 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.	**Khoản 5 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị **phải gửi thông báo mời họp** đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Công ty nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này **và chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được tổ chức không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày Công ty nhận được đề nghị.** Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị, **quy trình triệu tập tương tự như Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập theo đề nghị**.	Làm rõ vấn đề triệu tập họp Hội đồng quản trị sau khi nhận được đề nghị.
43.	**Khoản 6 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	**Khoản 6 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, **hình thức họp,** chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử **(thư điện tử)** hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty. **Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu**	Cập nhật phù hợp với Thông báo mời họp.

		kèm theo đến tất cả thành viên Hội đồng quản trị.	
44.	**Khoản 7 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	**Khoản 7 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định **thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp lần thứ hai đến thành viên Hội đồng quản trị trong vòng 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất và chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ hai phải được tổ chức không quá 10 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.** Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Làm rõ vấn đề triệu tập họp Hội đồng quản trị khi không đủ điều kiện tiến hành.
45.	**Khoản 8 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;	**Khoản 8 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** **8. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.** Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư	Bổ sung làm rõ về hình thức cuộc họp HĐQT

		điện tử; **e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định của pháp luật (nếu có).**	
46.	**Khoản 10 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.	**Khoản 10 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. **Thành viên được ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc cho người khác (không phải thành viên Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận) dự họp và biểu quyết.**	Căn cứ theo khoản 11 Điều 157 Luật doanh nghiệp 2020, làm rõ quy định về việc ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị
47.	**Khoản 11 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 11. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	**Khoản 11 Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** 11. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số **(quá ½)** thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. **Lưu ý, Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.**	Bổ sung theo quy định tại khoản Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020.
48.	**(Chưa quy định)**	**Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị** 1. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban	Bổ sung Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị để đầy đủ theo quy định của Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC. Cập nhật số thứ tự của

		theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban. 2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	các điều tiếp theo do bổ sung Điều 31 nêu trên.
49.	**Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty** **(Chưa quy định khoản 4)**	**Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty** 4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp; b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty; d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;	

		e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.	
50.	**Khoản 1 Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc** 1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.	**Khoản 1 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc** 1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.	.
51.	**Điều 39. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên** 1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. 2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau: …	**Điều 40. Báo cáo hoạt động của <u>từng</u> thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên** 1. <u>Từng</u> thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. 2. Báo cáo hoạt động của <u>từng</u> thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau: …	Bổ sung theo quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
52.	**Khoản 6 Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20%] tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên	**Khoản 6 Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Đối với giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn 35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng	Điều chỉnh, bổ sung theo quy định tại khoản Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020; Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP

	Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn [20%] hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ [20%] trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.	Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b) Đối với giao dịch có giá trị **từ 35%** hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan. **c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.**	
53.	**Khoản 1 Điều 44. Phân phối lợi nhuận** 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.	**Khoản 1 Điều 45. Phân phối lợi nhuận** 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. **Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ theo ủy quyền của Đại hội cổ đông nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.**	Bổ sung quy định để có căn cứ thực hiện quyền tạm ứng cổ tức.
54.	**Điều 52. Giải thể Công ty**	**Điều 53. Giải thể Công ty**	

	1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau: a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn; b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác; d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.	1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau: a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác; c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.	Điều chỉnh phù hợp với thực tế của Công ty: "thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn từ ngày thành lập".
55.	**Điều 57. Ngày hiệu lực** 1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Miền Đông nhất trí thông qua ngày 24 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ được lập thành 04 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. 3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người được phân công của Công ty.	**Điều 58. Ngày hiệu lực** 1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, **58** điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Miền Đông nhất trí thông qua ngày **11 tháng 06 năm 2026** tại trụ sở Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ được lập thành 04 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. 3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người được phân công của Công ty.	Cập nhật về số điều và thời gian thông qua Điều lệ công ty.

MDG
10 - 01 - 1986

SUMMARY OF KEY AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER

MIEN DONG JOINT STOCK COMPANY (MDG)

No.	CURRENT CHARTER CONTENT	PROPOSED AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS	NOTE
1.	**OPENING SECTION** This Charter was approved pursuant to the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders on March 24, 2026	**OPENING SECTION** This Charter was approved pursuant to the Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders on June 11, 2026	Update the issuance date.
2.	**Point b, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** b) *Voting capital* means share capital, whereby the owner has the right to vote on matters under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;	Omit and adjust the order of subsequent points after this point	Term does not appear in the Charter
3.	**Point c, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** c) *Law on Enterprises* means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;	**Point b, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** b) *Law on Enterprises* means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, **and its amendments and supplements**;	Adjust to comply with actual regulations.
4.	**Point d, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** d) *Law on Securities* means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;	**Point c, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** c) *Law on Securities* means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, **and its amendments and supplements**;	Adjust to comply with actual regulations.
5.	**Point g, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** g) *Executives* means the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, and other executives as prescribed by the Company's Charter;	**Point f, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** f) *Executives* means the General Director, Deputy General Directors, and Chief Accountant **appointed by the Board of Directors**;	Adjust to comply with the provisions of Article 33 of the Company's Charter.

6.	**Point h, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** h) *Company manager* means the company's managers, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director, and individuals holding other management titles as prescribed by the Company's Charter;	**Point g, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** g) *Company manager* means the Company's managers, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director, and individuals holding other management titles **appointed by the Board of Directors**;	Adjust to comply with the provisions of Article 32 of the Company's Charter.
7.	**Point n, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** n) *Operating period* means the duration of the Company's operations as stipulated in Article 2 of this Charter and any extension period (if any) approved by the General Meeting of Shareholders of the Company;	**Point m, Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** m) *Operating period* means the duration of the Company's operations as stipulated in Article 2 of this Charter;	Adjust to comply with Clause 5, Article 2 of the Company's Charter: "the Company's term of operations is indefinite from the date of establishment".
8.	**Article 1. Interpretation of Terms** **(Not yet regulated)**	**Addition of Points p, q, and r to Clause 1, Article 1. Interpretation of Terms** ***p) Contact address refers to the registered address of the headquarters or the contact address of the Company;*** ***q) Trade secrets refer to information related to commercial activities that has not been announced/disclosed externally or information for which the Company has applied necessary security measures to ensure the Company's legitimate interests;*** ***r) Business secrets refer to information formed from the investment, production, and business operations of the Company that has not been announced/disclosed externally. Such information has direct utility in business, helping to create a competitive advantage for the Company over other organizations and individuals in the market. This information includes, but is not limited to, the following:*** - **Development strategies, business plans, and**	Clarify terms to avoid conflicts and impacts on the common interests of shareholders

		schemes; - Data systems regarding customers, partners, the market, and other commercial data; - Investment project files, investment schemes, bidding schemes, and bid documents; - Detailed content of economic contracts, construction contracts, joint venture contracts, and association contracts; - Financial statements, annual reports, corporate governance reports, documents for the General Meeting of Shareholders, and other reports that are not yet due for public disclosure; - Other documents and data classified as confidential according to the Company's Regulations on Information, Record, and Document Security.	
9.	**Clause 3, Article 2. Name, form, headquarters, branches, representative offices, business locations, and term of operations of the Company** 3. Headquarters: - Headquarters address: No. N3/4, National Highway 51, Quarter 5, Long Hung Ward, Dong Nai Province. ... ~~- Fax: Fax: 02513 836 194~~ - E-mail: miendong@hcm.fpt.vn	**Clause 3, Article 2. Name, form, headquarters, branches, representative offices, business locations, and term of operations of the Company** 3. Headquarters: - Headquarters address: No. N3/4, National Highway 51, Quarter 5, Long Hung Ward, **Dong Nai City, Vietnam.** .... **- E-mail: miendong1986@gmail.com**	Update the address according to administrative boundaries. Update again
10.	**Clause 1, Article 3. Legal Representative of the Company** 1. The Legal Representative of the Company is the	**Clause 1, Article 3. Legal Representative of the Company** **1. The Company has one (01) legal representative. The**	Addition of content to provide flexibility in situations where the General Director is

	General Director;	Company's legal representative shall be decided by the Board of Directors from time to time and specifically recorded in the Resolution/Decision on appointment; at any given time, the Company shall have only one (01) Legal Representative who is either the General Director or the Chairman of the Board of Directors as decided by the Board of Directors;	absent.
11.	**Article 3. Legal Representative of the Company** **(Not yet regulated)**	Addition of Clauses 5, 6, and 7 to Article 3. Legal Representative of the Company 5. The Legal Representative of the Company must reside in Vietnam; in the event of needing to exit Vietnam for a long period (30 days), they must authorize in writing another person to exercise the rights and obligations of the Legal Representative at the Company. 6. In case the authorization expires and the Company's legal representative has not returned to Vietnam and there is no other authorization, the authorized person shall continue to exercise the rights and obligations of the Company's legal representative within the scope of authorization until the Company's legal representative returns to work, or until the Board of Directors decides to appoint someone else as a replacement. 7. In case of absence from Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to exercise the rights and duties of the Company's legal representative, the Board of Directors shall appoint another person to act as the Company's legal representative.	Addition to comply with the provisions of Article 12 of the 2020 Law on Enterprises.
12.	**Clauses 5, 6, and 7, Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders** 5. The name, address, number of shares, and other	**Clauses 5, 6, 7, and 8, Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders** 5. The Company officially operates in the form of a	Added to align with the content expressed in the Company Charter.

	information regarding founding shareholders as prescribed by the Law on Enterprises are stated in the attached appendix. This appendix is an integral part of this Charter. Ordinary shares must be offered for priority sale to existing shareholders in proportion to their ownership percentage of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders; the number of shares that shareholders do not register to purchase in full shall be decided by the Company's Board of Directors. The Board of Directors may distribute such shares to shareholders and other persons under conditions no less favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders. 6. The Company may purchase shares issued by itself in the manners prescribed in this Charter and current laws. 7. The Company may issue other types of securities in accordance with the law.	**Joint Stock Company under Business Registration Certificate No. 3600256545 issued by the Dong Nai Department of Planning and Investment (now the Dong Nai Department of Finance) for the first time on April 12, 2006. Pursuant to the provisions of the Law on Enterprises, as of now, the ordinary shares of the founding shareholders have passed the transfer restriction period.** **6. Offering shares:** **Offering of shares refers to the company increasing the number of shares authorized for offering and selling those shares during its operations to increase its charter capital.** **The offering of shares may be conducted in one of the following forms:** **a) Offering to existing shareholders.** **b) Public offerings.** **c) Private placement of shares.** **d) Other forms as decided by the General Meeting of Shareholders.** Ordinary shares shall be prioritized for offering to existing shareholders in proportion to their ownership percentage of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders; the number of shares not registered for purchase by shareholders shall be decided by the Board of Directors of the Company. The Board of Directors may distribute such shares to shareholders and other persons on terms no more favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders. 7. The Company may purchase shares issued by the	

		Company itself in the manners prescribed in this Charter and current laws. 8. The Company may issue other types of securities in accordance with the law.	
13.	**Clause 3, Article 7. Share certificates** 3. Within 15 days from the date of submitting a complete application for transfer of share ownership as prescribed by the Company or within two months from the date of full payment for the shares as prescribed in the Company's share issuance plan (or another period as specified in the issuance terms), the shareholder shall be issued a share certificate. The shareholder shall not be required to pay the Company for the cost of printing the share certificate. ... (Not yet specified)	**Clause 3, Clause 5, Article 7. Share certificates** 3. **The shareholder shall be issued a share certificate within 07 days from the date the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) notifies that it has received a complete application for transfer of share ownership as prescribed by law** or within two months from the date of full payment for the shares as prescribed in the Company's share issuance plan (or another period as specified in the issuance terms). The shareholder shall not be required to pay the Company for the cost of printing the share certificate. ... **5. In case the Company cancels its securities registration at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, the Company shall re-issue share certificates to shareholders within 30 days from the effective date of the securities registration cancellation as notified by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.**	Consistent with regulations on the transfer of share ownership of public companies.
14.	**Article 11. Organizational, managerial and supervisory structure** The Company's organizational, managerial and supervisory structure includes: 1. General Meeting of Shareholders. 3. Board of Directors, Audit Committee under the Board of Directors. 4. General Director.	**Article 11. Organizational, managerial and supervisory structure** The Company's organizational, managerial and supervisory structure includes: 1. General Meeting of Shareholders. 2. Board of Directors, Audit Committee under the Board of Directors 3. General Director.	

15.	**Clause 1, Article 12. Shareholders' Rights** 1. Ordinary shareholders have the following rights: ... d) To examine, look up, and extract information regarding names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; to request correction of inaccurate information; e) To examine, look up, extract, or copy the Charter, minutes of the GMS, and Resolutions of the GMS;	**Clause 1, Article 12. Shareholders' Rights** 1. Ordinary shareholders have the following rights: ... d) To examine, look up, and extract information regarding names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; to request correction of inaccurate information. **The provision of information shall follow the procedure detailed in the Internal Regulations on Corporate Governance;** e) To examine, look up, extract, or copy the Charter, minutes of the GMS, and Resolutions of the GMS. **The provision of information shall follow the procedure detailed in the Internal Regulations on Corporate Governance;**	Added specific regulations on the procedure for providing information.
16.	**Point b, c, Clause 2, Article 12. Shareholders' Rights** b) To examine, look up, and extract minutes, resolutions, and decisions of the Board of Directors, semi-annual and annual financial statements, contracts, and transactions that must be approved by the Board of Directors, and other documents, excluding documents related to trade secrets and business secrets of the Company; d c) To propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders (GMS). Such proposals shall be made in writing and sent to the Company no later than 03 working days before the opening date. The proposal shall clearly state the name of the shareholder, the number of each type of shares held by the shareholder, and the matter proposed for inclusion in the agenda;	**Point b, c, Clause 2, Article 12. Shareholders' Rights** b) To examine, look up, and extract minutes, resolutions, and decisions of the Board of Directors, semi-annual and annual financial statements, contracts, and transactions that must be approved by the Board of Directors, excluding documents related to trade secrets and business secrets of the Company. **The provision of information shall follow the procedure detailed in the Internal Regulations on Corporate Governance;** c) To propose issues to be included in the agenda of the GMS. Proposals must be in writing and sent to the Company no later than 05 working days before the opening date. Proposals must clearly state the shareholder's name, the quantity of each type of share held by the shareholder, **contact address, nationality, Citizen Identity Card number, People's Identity Card number, Passport, or other legal personal identification for individual shareholders; name, enterprise code or establishment**	Added specific regulations on the procedure for providing information. Adjusted the deadline for receiving proposals to ensure the Board of Directors has sufficient time to review and include them in the meeting agenda. Also detailed the content required for the written proposal submitted by

		decision number, and address of the headquarters for institutional shareholders; the quantity and type of shares held by such shareholder, and the issue proposed for inclusion in the agenda;	shareholders.
17.	**Clause 3, 6, Article 13. Obligations of Shareholders** 3. To comply with the Charter and the Internal Regulations of the Company. .... 6. To attend the GMS and exercise voting rights through the following forms: a) Attending and voting directly at the meeting; b) Authorizing other individuals or organizations to attend and vote at the meeting; c) Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms; d) Sending ballots to the meeting via mail, fax, or email;	**Clause 3, 6, Article 13. Obligations of Shareholders** 3. To comply with the Charter and **the Company's Regulations approved by the GMS**. ... 6. To attend the GMS and exercise voting/election rights through the following forms: a) Attending and voting**/electing** directly at the meeting; b) Authorizing other individuals or organizations to attend and vote**/elect** at the meeting; c) Attending and voting**/electing** via online conference, electronic voting, or other electronic forms; d) Sending ballots**/election** ballots to the meeting via mail, fax, or email.	Adjusted to avoid confusion with other internal management regulations of the Company that are not under the authority of the GMS. Added "/election" to align with actual practice.
18.	**Clause 1, Article 14. General Meeting of Shareholders** 1. The GMS consists of all shareholders with voting rights and is the highest decision-making body of the Company. The GMS shall meet annually once a year and within four (04) months from the end of the fiscal year. Unless the Charter provides otherwise, the Board of Directors shall decide to extend the annual GMS in case of necessity, but not exceeding 06 months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the GMS may hold extraordinary meetings. The venue for the GMS shall be determined as the location where the chairperson attends the meeting and must be within the territory of Vietnam.	**Clause 1, Article 14. General Meeting of Shareholders** 1. The GMS consists of all shareholders with voting rights and is the highest decision-making body of the Company. The GMS shall meet annually once a year and within four (04) months from the end of the fiscal year. The Board of Directors shall decide to extend the annual GMS in case of necessity, but not exceeding 06 months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the GMS may hold extraordinary meetings. The venue for the GMS shall be determined as the location where the chairperson attends the meeting and must be within the territory of Vietnam.	Removed the phrase "Unless the Charter provides otherwise"
19.	**Clause 4, Article 14. General Meeting of Shareholders**	**Clause 4, Article 14. General Meeting of Shareholders**	

	4. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders a) The Board of Directors must convene the General Meeting of Shareholders within 30 days from the date the number of remaining members of the Board of Directors or independent members of the Board of Directors falls below the number specified in Point b, Clause 3 of this Article, or upon receiving the request specified in Point c, Clause 3 of this Article;	4. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders a) The Board of Directors must **determine the opening date** of the General Meeting of Shareholders within **60 days** from the date the number of remaining members of the Board of Directors or independent members of the Board of Directors falls below the number specified in Point b, Clause 3 of this Article, or upon receiving the request specified in Point c and Point d, Clause 3 of this Article;	Clause 2, Article 140 of the 2020 Law on Enterprises. Clarify the term "convene" and adjust the timeline to align with the organization process of the General Meeting of Shareholders.
20.	**Clause 2, Article 15. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders** c) Report of the Board of Directors on the governance and operating results of the Board of Directors and each Member of the Board of Directors; independent members of the Board of Directors are responsible for reporting at the Annual General Meeting of Shareholders as prescribed in Article 284 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;	**Clause 2, Article 15. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders** c) Report of the Board of Directors on the governance and operating results of the Board of Directors and each Member of the Board of Directors; **Report on the activities of independent members of the Board of Directors within the Audit Committee; each independent member of the Board of Directors must prepare an evaluation report on the activities of the Board of Directors**. ...	Adjust the percentage to align with Clause 80, Article 1 of Decree No. 245/2025/NĐ-CP.
21.	**Clause 1, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders** 1. Shareholders or authorized representatives of shareholders that are organizations may attend the meeting in person or authorize one or more other individuals or organizations to attend the meeting or attend through one of the forms prescribed in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.	**Clause 1, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders** 1. Shareholders or authorized representatives of shareholders that are organizations may attend the meeting in person or authorize one or more other individuals or organizations to attend the meeting or attend through one of the forms prescribed in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises, **specifically**:	Pursuant to Article 144 of the 2020 Law on Enterprises. Detailed regulations

		a) Shareholders that are individuals may only authorize a maximum of one (01) authorized representative to attend the meeting. The shareholder who has granted this authorization shall not be entitled to attend the meeting, even in the case of partial authorization to the authorized representative. b) Shareholders that are organizations shall execute the authorization as follows: - Shareholders holding less than 01% of the total ordinary shares have the right to authorize a maximum of one (01) person to attend the General Meeting of Shareholders; - Shareholders holding from 01% to less than 05% of the total ordinary shares have the right to authorize one (01) or a maximum of two (02) people to attend the meeting; - Shareholders holding 05% or more of the total ordinary shares have the right to authorize one (01) or a maximum of three (03) people to attend the meeting. In case there is more than one authorized representative, the specific number of shares and votes authorized for each representative must be determined. In case the specific number of shares and corresponding votes for each authorized representative is not determined, the number of shares and votes shall be divided equally among the number of authorized representatives; fractional shares (if any) shall be prioritized in alphabetical order (ABC) by the name of the authorized representative.	regarding the authorization of shareholders that are individuals and organizations.
22.	**Clause 2, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders**	**Clause 2, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders**	

	2. The authorization for an individual or organization to represent a shareholder at the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article must be made in writing. The written authorization shall be prepared in accordance with the civil law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content of authorization, the scope of authorization, the term of authorization, and the signatures of the principal and the authorized party. The authorized person attending the General Meeting of Shareholders must submit the written authorization upon registration. In case of sub-authorization, the attendee must present the original written authorization from the shareholder or the authorized representative of the shareholder that is an organization (if not previously registered with the Company).	2. The authorization for an individual or organization to represent a shareholder at the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article must be made in writing. The written authorization shall be prepared in accordance with the civil law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content of authorization, the scope of authorization, the term of authorization, **the signature, full name (handwritten), and seal (if an organization) of the principal and the authorized party**. The authorized person attending the General Meeting of Shareholders must submit the written authorization upon registration. **The authorized person may sub-authorize another person in case there is written consent from the original authorizing shareholder. This document shall be presented by the sub-authorized person when attending the meeting along with the original written authorization from the shareholder. The sub-authorized person may not authorize another person.**	Addition of stricter regulations regarding authorization and the content of written authorization. Addition and adjustment of stricter regulations regarding sub-authorization in accordance with Article 283 of the Civil Code.
23.	**Clause 3, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders** 3. The Ballot of the authorized person attending the meeting within the scope of authorization remains valid when one of the following cases occurs, except for: a) The principal is deceased, has limited civil act capacity, or has lost civil act capacity; b) The principal has revoked the authorization; c) The principal has annulled the authority of the delegate. This provision does not apply in case the Company receives notice of one of the above events before the opening time of the General Meeting of Shareholders or	**Clause 3, Article 16. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders** 3. The Ballot/**Voting Ballot** of the authorized person attending the meeting within the scope of authorization remains valid when one of the following cases occurs: a) The principal is deceased, has limited civil act capacity, or has lost civil act capacity; b) The principal has revoked the authorization; c) The principal has annulled the authority of the delegate. This provision does not apply in case the Company receives notice of one of the above events before the opening time of the General Meeting of Shareholders or before the	Addition of the phrase "/Voting Ballot" and removal of the phrase "except for:".

	before the meeting is reconvened.	meeting is reconvened.	
24.	**Point c, Clause 3, Article 18. Convening, agenda and invitations to the GMS** c) Ballot;	**Point c, Clause 3, Article 18. Convening, agenda and invitations to the GMS** c) Ballot/Voting Ballot;	Addition of the phrase "/Voting Ballot"
25.	**Clause 4, Article 18. Convening, agenda and invitations to the GMS** 4. Shareholders or groups of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 12 of this Charter have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be in writing and sent to the Company at least 03 working days before the opening date of the meeting. The proposal must clearly state the name of the shareholder, the quantity of each type of shares held by the shareholder, and the issue proposed to be included in the agenda.	**Clause 4, Article 18. Convening, agenda and invitations to the GMS** 4. Shareholders or groups of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 12 of this Charter have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be in writing and sent to the Company at least **05** working days before the opening date of the meeting. The proposal must clearly state the name of the shareholder, the quantity of each type of shares held by the shareholder, **contact address, nationality, number of Citizen Identity Card, People's Identity Card, Passport or other legal personal identification for shareholders that are individuals; name, enterprise code or decision on establishment number, address of the headquarters for shareholders that are organizations; the quantity and type of shares held by such shareholder, and** the issue proposed to be included in the agenda.	Adjustment to align with the provisions in Point c, Clause 2, Article 12 of the Company Charter.
26.	**Clause 3, Article 19. Conditions for opening the GMS** 3. In case the second meeting is not eligible to be held according to the provisions of Clause 2 of this Article, the notice for the third meeting must be sent within 20 days from the date intended for the second meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total number of voting shares of the attending shareholders.	**Clause 3, Article 19. Conditions for opening the GMS** 3. In case the second meeting is not eligible to be held according to the provisions of Clause 2 of this Article, the notice for the third meeting must be sent within **30 days** from the date intended for the second meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total number of voting shares of the attending shareholders.	Adjusted to comply with the Regulations on the timing of holding the General Meeting of Shareholders for public companies
27.	**Clause 1, Article 20. Procedures for carrying out and**	**Clause 1, Article 20. Procedures for carrying out and**	Added the phrases

	voting at the GMS 1. Before opening the meeting, the Company must carry out the shareholder registration procedure and must continue registration until all shareholders entitled to attend the meeting have registered, following this sequence: a) When conducting shareholder registration, the Company shall issue to each shareholder or authorized representative with voting rights a ballot, on which the registration number, full name of the shareholder, full name of the authorized representative, and the number of voting shares of that shareholder are recorded. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue in the agenda. Voting is conducted by voting in favor, against, or abstaining. At the meeting, the number of ballots in favor of the resolution is collected first, the number of ballots against the resolution is collected later, and finally, the total number of votes in favor or against is counted to make a decision. The Vote Counting Result is announced by the Chairperson immediately before the closing of the meeting. The meeting shall elect persons responsible for counting or supervising the counting of votes as proposed by the Chairperson. The number of members of the Ballot Counting Committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Chairperson of the meeting; b) Shareholders, authorized representatives of institutional shareholders, or authorized persons arriving after the meeting has opened have the right to register immediately and subsequently have the right to participate and vote at the meeting right after registration. The Chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late-arriving	**voting at the GMS** 1. Before opening the meeting, the Company must carry out the shareholder registration procedure and must continue registration until all shareholders entitled to attend the meeting have registered, following this sequence: a) When conducting shareholder registration, the Company shall issue to each shareholder or authorized representative with voting rights a ballot/**voting ballot/voting ballot**, on which the registration number, full name of the shareholder, full name of the authorized representative, and the number of voting shares/**ballots** of that shareholder are recorded. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue in the agenda. Voting is conducted by voting in favor, against, or abstaining. The Vote Counting Result is announced by the Chairperson/**Ballot Counting Committee** immediately before the closing of the meeting. The meeting shall elect persons responsible for counting or supervising the counting of votes as proposed by the Chairperson. The number of members of the Ballot Counting Committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Chairperson of the meeting; b) Shareholders, authorized representatives of institutional shareholders, or authorized persons arriving after the meeting has opened have the right to register immediately and subsequently have the right to participate and vote/**elect** at the meeting right after registration. The Chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late-arriving shareholders to register, and the validity of matters already voted/**elected** upon remains unchanged.	"voting ballot/ballot", "Ballot Counting Committee"; deleted the content: "At the meeting, the number of ballots in favor of the resolution is collected first, the number of ballots against the resolution is collected later, and finally, the total number of votes in favor or against is counted to make a decision." to align with actual implementation.

	shareholders to register, and the validity of matters already voted upon remains unchanged.		
28.	**Clause 2, Article 20. Procedures for carrying out and voting at the GMS** 2. The election of the chairperson, secretary, and ballot counting committee is stipulated as follows: .... b) Except for the case specified in point a of this clause, the person who signed the notice of the General Meeting of Shareholders shall preside over the election of the chairperson of the meeting, and the person with the highest number of votes shall serve as the chairperson of the meeting; c) The Chairperson shall appoint one or more persons as meeting secretary; d) The General Meeting of Shareholders shall elect one or more persons to the Ballot Counting Committee as proposed by the Chairperson of the meeting.	**Clause 2, Article 20. Procedures for carrying out and voting at the GMS** 2. The election of the chairperson, secretary, **shareholder/delegate eligibility verification committee, and** ballot counting committee is stipulated as follows: .... b) Except for the case specified in point a of this clause, the person who signed the notice of the General Meeting of Shareholders shall preside over the election of the chairperson of the meeting, and the person with the highest number of votes shall serve as the chairperson of the meeting; c) The Chairperson shall appoint one or more persons as meeting secretary; **the person who convened the General Meeting of Shareholders shall appoint one or more persons to the Shareholder/Delegate Eligibility Verification Committee to serve the meeting;** d) The General Meeting of Shareholders shall elect one or more persons to the Ballot Counting Committee as proposed by the Chairperson of the meeting.	Adjusted to comply with the Regulations on Organizing the General Meeting of Shareholders for public companies
29.	**Article 21. Conditions for ratification of resolutions of the GMS** 1. A resolution on the following content shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting shares of all attending shareholders, except for cases specified in Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the	**Article 21. Conditions for ratification of resolutions of the GMS** 1. A resolution on the following content shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting shares of all shareholders **attending and voting** at the meeting, except for cases specified in Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises:	Pursuant to Clause 2, Article 148 of the 2020 Law on Enterprises; amended according to Clause 5, Article 7 of Law No. 03/2022/QH15.

	Law on Enterprises a) Type of shares and total number of shares of each type; b) Change of business lines and sectors; c) Change of the Company's management organizational structure; d) Investment projects or sale of assets with a value of 51% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent Financial statements; đ) Reorganization or Dissolution of the Company; 2. Resolutions shall be passed when approved by shareholders owning over 50% of the total voting shares of all attending shareholders, except for cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises.	a) Type of shares and total number of shares of each type; b) Change of business lines and sectors; c) Change of the Company's management organizational structure; d) Investment projects or sale of assets with a value of 51% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent Financial statements; đ) Reorganization or Dissolution of the Company; 2. Resolutions shall be passed when approved by shareholders owning over 50% of the total voting shares of all shareholders **attending and voting** at the meeting, except for cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises. **Note: In the case of electing members of the Board of Directors, if the number of candidates is less than or equal to the number of members of the Board of Directors to be elected, the election of members of the Board of Directors may be carried out by cumulative voting or by voting (in favor, against, abstaining). The voting rate for approval by voting method is carried out according to Clause 2, Article 21 of the Company Charter.**	Added the form of election by voting method.

30.	**Clause 1, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** The authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders are carried out according to the following regulations: 1. The Board of Directors has the right to collect written opinions from shareholders to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary for the benefit of the Company, except for cases specified in Clause 2, Article 147 of the Law on Enterprises	**Clause 1, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** The authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders are carried out according to the following regulations: 1. The Board of Directors has the right to collect written opinions from shareholders to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders <u>regarding the following issues</u>: a) <u>Amendment and supplementation of the contents of the Company Charter;</u> b) <u>Amendment and supplementation of the contents of the Internal Regulations on Corporate Governance and the Operating Regulations of the Board of Directors;</u> c) <u>Development orientations of the Company;</u> d) <u>Type of shares and total number of shares of each type authorized to be offered;</u> e) <u>Elect, relieve from duty, remove members of the Board of Directors;</u> f) <u>Decision on investment or sale of assets with a value equal to or greater than 51% of the total asset value recorded in the Company's most recent Financial statements;</u> g) <u>Approve the annual Financial statements;</u> h) <u>Reorganization or Dissolution of the Company;</u> i) <u>Change of business lines and business sectors;</u> j) <u>Change of the Company's management organizational structure;</u> k) <u>Other matters as deemed necessary by the Board of Directors for the benefit of the Company.</u>	Supplemented to clarify the cases in which shareholders' opinions are collected in writing, to serve as a basis for seeking shareholders' opinions.

31.	**Point dd, Clause 3, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 3. The ballot must contain the following main contents: ... dd) Voting options including approve, disapprove, and no opinion for each matter for which opinions are sought;	**Point dd, Clause 3, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 3. The ballot must contain the following main contents: .... dd) Voting options including approve, disapprove, and no opinion for each matter for which opinions are sought; **Election options (if any);**	Supplemented to implement the collection of written opinions from shareholders for the additional election of the Board of Directors.
32.	**Clause 4, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 4. Shareholders may send their completed ballots to the Company by mail, fax, or email in accordance with the following regulations: ...	**Clause 4, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 4. Shareholders may send their completed ballots to the Company by mail, fax, or email according **to the information (of the shareholder) registered at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation** in accordance with the following regulations: ...	Supplemented the basis for identifying shareholder information upon receipt of the shareholder's completed ballot.
33.	**Point c, d, Clause 5, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 5. The Board of Directors shall count the votes and prepare a Vote Counting Result under the witness of shareholders who do not hold management positions in the Company. The Vote Counting Result must contain the following main contents: .... c) Number of shareholders with the total number of voting shares that participated in the Voting, in which valid voting shares and invalid voting shares are distinguished,	**Point c, d, Clause 5, Article 22. Authority and procedures for collection of written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders** 5. The Board of Directors shall count the votes and prepare a Vote Counting Result under the witness of shareholders who do not hold management positions in the Company. The Vote Counting Result must contain the following main contents: .... c) Number of shareholders with the total number of voting**/election** shares that participated in the Voting**/election**, in which valid voting**/election** shares and	Supplemented to implement the collection of written opinions from shareholders for the additional election of the Board of Directors.

	and the method of sending the ballot, accompanied by an appendix of the list of shareholders participating in the Voting; d) Total number of votes for approval, disapproval, and no opinion for each matter;	invalid voting/**election** shares are distinguished, and the method of sending **the ballot**, accompanied by an appendix of the list of shareholders participating in the Voting/**election**; d) Total number of votes for approval, disapproval, and no opinion for each matter, **and the total number of votes for each Nominee (if any);**	
34.	**Point g, Clause 1, Article 23. Resolution, Minutes of the GMS** 1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in the Minutes and may be recorded or recorded and stored in other electronic forms. The Minutes must be prepared in Vietnamese, may be prepared in a foreign language, and must contain the following main contents: ... g) Total number of voting shares for each matter, specifying the voting method, total number of valid and invalid votes, approval, disapproval, and no opinion; and the corresponding percentage of the total voting shares of the shareholders attending the meeting;	**Point g, Clause 1, Article 23. Resolution, Minutes of the GMS** 1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in the Minutes and may be recorded or recorded and stored in other electronic forms. The Minutes must be prepared in Vietnamese, may be prepared in a foreign language, and must contain the following main contents: ... g) Total number of voting shares for each matter, specifying the voting method, total number of valid and invalid votes, approval, disapproval, and no opinion, and the corresponding percentage of the total voting shares of the shareholders **attending and voting**;	In accordance with the provisions of Clause 1, Clause 2, Article 20. Conditions for ratification of resolutions of the GMS (Amended pursuant to Clause 5, Article 7 of Law No. 03/2022/QH15).
35.	**Article 24. Requesting cancellation of a resolution of the GMS** Within 90 days from the date of receiving the resolution or the Minutes of the GMS or the Vote Counting Result of the GMS, shareholders or groups of shareholders as specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises have the right to request a Court or Arbitration to consider and cancel the resolution or a part of the resolution of the GMS in the following cases: 1. The order and procedures for convening the meeting and making decisions of the GMS seriously violate the	**Article 24. Requesting cancellation of a resolution of the GMS** Within 90 days from the date of receiving the resolution or the Minutes of the GMS or the Vote Counting Result of the GMS, shareholders or groups of shareholders as specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises have the right to request a Court or Arbitration to consider and cancel the resolution or a part of the resolution of the GMS in the following cases: 1. The order and procedures for convening the meeting and making decisions of the GMS seriously violate the	Supplemented provisions based on Clause 3, Article 152 of the 2020 Law on

	provisions of the Law on Enterprises and the Charter, except for the case specified in Clause 3, Article 21 of this Charter. 2. The content of the resolution violates the law or this Charter (Not yet regulated)	provisions of the Law on Enterprises and the Charter, except for the case specified in Clause 3, Article 21 of this Charter. 2. The content of the resolution violates the law or this Charter. **In case a shareholder or group of shareholders requests a Court or Arbitration to cancel a resolution of the GMS in accordance with Article 151 of the Law on Enterprises, such resolution shall remain in effect until the decision of the Court or Arbitration to cancel such resolution takes effect, except where temporary emergency measures are applied in accordance with the decision of the competent authority.**	Enterprises.
36.	**Clause 2, Article 25. Nomination and self-nomination of members of the Board of Directors** 2. Shareholders or groups of shareholders owning 5% or more of the total ordinary shares have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises and the Charter. Ordinary shareholders forming a group to nominate persons to the Board of Directors must notify the shareholders attending the meeting of the group formation before the opening of the GMS. The specific nomination is as follows: Shareholders or groups of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares are entitled to nominate one (01) candidate; from 10% to less than 30% are entitled to nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 40% are entitled to nominate a maximum of three (03) candidates; from 40% to less than 50% are entitled to nominate a maximum of four (04) candidates; from 50% to less than 60% are entitled to nominate a maximum of five (05) candidates;	**Clause 2, Article 25. Nomination and self-nomination of members of the Board of Directors** 2. Shareholders or groups of shareholders owning 5% or more of the total ordinary shares have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises and the Charter. Ordinary shareholders forming a group to nominate persons to the Board of Directors must notify the shareholders attending the meeting of the group formation before the opening of the GMS. The specific nomination is as follows: Shareholders or groups of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares are entitled to nominate one (01) candidate; from 10% to less than 30% are entitled to nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 40% are entitled to nominate a maximum of three (03) candidates; from 40% to less than 50% are entitled to nominate a maximum of four (04) candidates; **from 50% or more are entitled to nominate the full number of candidates. The**	Adjusted to match the actual number of 5 Board of Directors' members, and supplemented with provisions for the nomination and self-nomination of members of the Board of Directors.

	from 60% to less than 70% are entitled to nominate a maximum of six (06) candidates; from 70% to less than 80% are entitled to nominate a maximum of seven (07) candidates; and from 80% to less than 90% are entitled to nominate a maximum of eight (08) candidates.	**nomination and self-nomination of members of the Board of Directors are detailed in the Internal Regulations on Corporate Governance.**	
37.	**Clause 3, Article 25. Nomination and self-nomination of members of the Board of Directors** 3. In case the number of nominees for the Board of Directors through nomination and self-nomination is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent Board of Directors shall introduce additional nominees or organize nominations in accordance with the Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the Regulations on Operation of the Board of Directors. The introduction of additional nominees by the incumbent Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the law.	**Clause 3, Article 25. Nomination and self-nomination of members of the Board of Directors** 3. **In case the number of nominees for the Board of Directors through nomination and self-nomination as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises is still insufficient, the Board of Directors shall announce information regarding the insufficiency of the number of nominees for the Board of Directors no later than five (05) days before the opening date of the GMS.** The incumbent Board of Directors shall introduce additional nominees or organize nominations in accordance with the Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the Regulations on Operation of the Board of Directors. The introduction of additional nominees by the incumbent Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the law.	Supplement specific provisions to provide a basis for implementation in case the number of nominees introduced by the incumbent Board of Directors pursuant to Clause 3 of this Article is still insufficient.
38.	**Clause 3, Article 26. Term of office and composition of the Board of Directors** 3. The structure of the Board of Directors is as follows: The structure of the Board of Directors of a public company must ensure that at least 1/3 of the total number of members of the Board of Directors are non-executive	**Clause 3, Article 26. Term of office and composition of the Board of Directors** 3. The structure of the Board of Directors is as follows: The structure of the Board of Directors of a public company **must ensure compliance with the provisions below**, and the Company shall minimize the number of members of the	Adjusted to comply with new regulations (Decree 245/2025)

	members. The Company shall minimize the number of members of the Board of Directors concurrently holding executive positions in the Company to ensure the independence of the Board of Directors. The total number of independent members of the Board of Directors must ensure the following requirements: a) There shall be at least 01 independent member in case the company has from 03 to 05 members of the Board of Directors; ~~b) There shall be at least 02 independent members in case the company has from 06 to 08 members of the Board of Directors;~~ (BỎ - PHÙ HỢP VỚI HĐQT LÀ 05 TV) ~~c) There shall be at least 03 independent members in case the company has from 09 to 11 members of the Board of Directors.~~ ((BỎ - PHÙ HỢP VỚI HĐQT LÀ 05 TV)	Board of Directors concurrently holding executive positions in the Company to ensure the independence of the Board of Directors. **a) Number of Non-executive Directors:** **There shall be at least 01 non-executive director.** **b) Number of Independent members of the Board of Directors must ensure the following regulations:** **There shall be at least 01 Independent member.**	Adjusted to comply with the BoD having 05 members
39.	**Clause 4, Article 26. Term of office and composition of the Board of Directors** 4. A member of the Board of Directors shall no longer hold the status of a member of the Board of Directors in case they are dismissed, removed, or replaced by the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 160 of the Law on Enterprises. (Not yet regulated)	**Clause 4, Article 26. Term of office and composition of the Board of Directors** 4. A member of the Board of Directors shall no longer hold the status of a member of the Board of Directors in case they are dismissed, removed, or replaced by the General Meeting of Shareholders **in accordance with the law and this Charter.** **A member of the Board of Directors shall continue to fully perform their rights and obligations until the General Meeting of Shareholders approves the dismissal of such member of the Board of Directors, except for the right to attend and vote at meetings of the Board of Directors and the right to receive remuneration of a member of the Board of Directors immediately upon the Company's receipt of notification regarding the following cases:** **a. The member of the Board of Directors has limited**	Supplemented to clarify the rights and obligations of members of the Board of Directors when dismissal, removal, or replacement is required.

		civil act capacity, has lost civil act capacity, or has difficulty in cognition and behavior control. b. The member of the Board of Directors is being prosecuted for criminal liability, is in temporary detention, is serving a prison sentence, is serving an administrative handling measure at a compulsory detoxification center or compulsory education institution, or is prohibited by the Court from holding certain positions, practicing certain professions, or performing certain jobs. c. The Board of Directors has issued a decision approving the resignation letter of the member of the Board of Directors.	
40.	**Points n, q, Clause 2, Article 27. Rights and obligations of the Board of Directors** 2. The rights and obligations of the Board of Directors are stipulated by law, the Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following rights and obligations: ... n) Recommend the dividend payout rate; decide on the time limit and procedures for dividend payment or handling of losses incurred during business operations; q) Other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law, and the Charter.	**Points q, r, Clause 2, Article 27. Rights and obligations of the Board of Directors** 2. The rights and obligations of the Board of Directors are stipulated by law, the Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following rights and obligations: ... n) Recommend the dividend payout rate; decide on the time limit and procedures for dividend payment or handling of losses incurred during business operations; Execute dividend payments to shareholders in accordance with the law after being approved by the Annual General Meeting of Shareholders; q) Require the General Director, Deputy General Directors, and other managers in the Company to provide information and documents regarding the financial situation and business operations of the Company and its units. The requested manager must	This content has been amended to comply with Clause 81, Article 1 of Decree 245/2025/NĐ-CP. Supplemented the right of members of the Board of Directors to be provided with information pursuant to Article 159 of the 2020 Law on Enterprises and the content regarding requests for information provision in the Internal Regulations on

		provide the information and documents in a timely, complete, and accurate manner as requested by the member of the Board of Directors. The sequence and procedures for requesting and providing information are specifically stipulated in the Internal Regulations on Corporate Governance. r) Other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law, and the Charter.	Corporate Governance.
41.	**Clause 3, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 3. The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors in the following cases: a) Upon the request of an independent member of the Board of Directors; b) Upon the request of the General Director or at least 05 other managers; c) Upon the request of at least 02 members of the Board of Directors;	**Clause 3, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 3. The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors in the following cases: a) Upon the request of an independent member of the Board of Directors; b) Upon the request of the General Director or at least 05 other managers; c) Upon the request of at least 02 members of the Board of Directors; **d) Other cases when deemed necessary.**	Supplemented "Other cases when deemed necessary" to provide a basis for implementation.
42.	**Clause 5, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 5. The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within 07 working days from the date of receiving the request stipulated in Clause 3 of this Article. In case the meeting of the Board of Directors is not convened as requested, the Chairman of the Board of Directors shall be responsible for damages incurred by the Company; the requester has the right to replace the Chairman of the Board of Directors to convene the meeting of the Board of Directors.	**Clause 5, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 5. The Chairman of the Board of Directors **must send a meeting invitation** to members of the Board of Directors within 07 working days from the date the Company receives the request stipulated in Clause 3 of this Article **and no later than 03 working days before the meeting date. The meeting of the Board of Directors must be held no later than 10 working days from the date the Company receives the request**. In case the meeting of the Board of Directors is not convened as requested, the Chairman of the Board of Directors shall be responsible for damages incurred by the Company; the requester has the	Clarified the issue of convening a meeting of the Board of Directors after receiving a request.

		right to replace the Chairman of the Board of Directors to convene the meeting of the Board of Directors, **with the convening procedure being similar to that of the Chairman of the Board of Directors convening upon request.**	
43.	**Clause 6, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 6. The Chairman of the Board of Directors or the person convening the meeting of the Board of Directors must send a meeting invitation no later than 03 working days before the meeting date. The meeting invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, and the issues to be discussed and decided. The meeting invitation must be accompanied by documents used at the meeting and the ballot of the member. The notice of the Board of Directors meeting may be sent by invitation letter, telephone, fax, or electronic means, ensuring it reaches the contact address of each member of the Board of Directors registered with the Company.	**Clause 6, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 6. The Chairman of the Board of Directors or the person convening the Board of Directors meeting must send the meeting notice at least 03 working days before the meeting date. The meeting notice must specify the time and location of the meeting, **the form of the meeting**, the agenda, and the issues to be discussed and decided. The meeting notice must be accompanied by documents used at the meeting and the member's ballot. The notice of the Board of Directors meeting may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means **(email)**, or other methods as prescribed by the Charter and ensuring it reaches the contact address of each member of the Board of Directors registered with the Company. **The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the meeting notice and accompanying documents to all members of the Board of Directors.**	Updated to align with the meeting notice.
44.	**Clause 7, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 7. A meeting of the Board of Directors shall be conducted when at least 3/4 of the total number of members attend. If the meeting convened in accordance with this Clause does not have the required number of members, it shall be reconvened for a second time within 07 days from the intended date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half of the members of the Board of Directors attend.	**Clause 7, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 7. A meeting of the Board of Directors shall be conducted when at least 3/4 of the total number of members attend. If the meeting convened in accordance with this Article does not have the required number of members, **the Chairman of the Board of Directors must send a second meeting notice to the members of the Board of Directors within 07 days from the intended date of the first meeting and at least 03 working days before the meeting date. The second meeting of the Board of Directors must be held**	Clarified the issue of convening a Board of Directors meeting when the conditions for conducting it are not met.

		no more than 10 days from the intended date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half of the members of the Board of Directors attend.	
45.	**Clause 8, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 8. A member of the Board of Directors is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases: a) Attending and voting directly at the meeting; b) Authorizing another person to attend and vote in accordance with Clause 11 of this Article; c) Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms; d) Sending a ballot to the meeting via mail, fax, or email;	**Clause 8, Article 30. Meetings of the Board of Directors** **8. The Board of Directors adopts resolutions and decisions by voting at the meeting, collecting written opinions, or other forms as prescribed by the Charter. Each member of the Board of Directors has one vote.** A member of the Board of Directors is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases: a) Attending and voting directly at the meeting; b) Authorizing another person to attend and vote in accordance with Clause 11 of this Article; c) Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms; d) Sending a ballot to the meeting via mail, fax, or email; **e) Sending a ballot by other means as prescribed by law (if any).**	Added clarification on the form of Board of Directors meetings
46.	**Clause 10, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 10. Members must fully attend meetings of the Board of Directors. Members may authorize others to attend and vote if approved by a majority of the. members of the Board of Directors.	**Clause 10, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 10. Members must fully attend meetings of the Board of Directors. **Members may authorize another member of the Board of Directors or another person (who is not a member of the Board of Directors if approved by a majority of the members of the Board of Directors) to attend and vote.**	Pursuant to Clause 11, Article 157 of the 2020 Law on Enterprises, clarified the regulations on authorizing attendance at Board of Directors meetings.
47.	**Clause 11, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 11. Resolutions and decisions of the Board of Directors	**Clause 11, Article 30. Meetings of the Board of Directors** 11. Resolutions and decisions of the Board of Directors are	Added in accordance with the provisions of

	are adopted if approved by a majority of the members attending the meeting; in case of a tie, the final decision belongs to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.	adopted if approved by a majority **(more than ½)** of the members attending the meeting; in case of a tie, the final decision belongs to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors. **Note that a member of the Board of Directors may not vote on transactions that provide benefits to that member or their affiliated persons in accordance with the Law on Enterprises and the Charter.**	Article 167 of the 2020 Law on Enterprises.
48.	**(Not yet regulated)**	**Article 31. Sub-committees of the Board of Directors** 1. When deemed necessary, the Board of Directors may establish sub-committees to be in charge of development policies, personnel, compensation, internal auditing, and risk management. The number of members of a sub-committee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of 02 people, including members of the Board of Directors and external members. Non-executive Directors should constitute the majority in the sub-committee, and one of these members shall be appointed as the Head of the sub-committee by decision of the Board of Directors. The operations of the sub-committee must comply with the regulations of the Board of Directors. A resolution of the sub-committee is only effective when approved by a majority of members attending and voting at the sub-committee meeting. 2. The implementation of decisions of the Board of Directors or of sub-committees under the Board of Directors must comply with current legal regulations and the provisions of the Charter and the Internal Regulations on Corporate Governance.	Added Article 31. Sub-committees of the Board of Directors to be complete in accordance with the Model Charter issued with Circular 116/2020/TT-BTC. Updated the numbering of subsequent articles due to the addition of Article 31 above.
49.	**Article 31. Corporate governance officer** **(Clause 4 not yet regulated)**	**Article 32. Corporate governance officer, Company Secretary** 4. When deemed necessary, the Board of Directors shall	

		decide to appoint a person as the Company Secretary for a term as decided by the Board of Directors. The Board of Directors may dismiss the Company Secretary when necessary but not in contravention of current labor laws. The Company Secretary has the following rights and responsibilities: a) Assisting in organizing and convening meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; recording meeting minutes; b) Assisting members of the Board of Directors in exercising their assigned rights and obligations; c) Assisting the Board of Directors in applying and implementing corporate governance principles; d) Assisting the Company in building shareholder relations and protecting the legitimate rights and interests of shareholders; complying with obligations to provide information, disclose information, and administrative procedures. Maintaining confidentiality of information in accordance with the provisions of law and the Charter; e) Other rights and obligations as prescribed by the Charter and the Internal Regulations on Corporate Governance.	
50.	**Clause 1, Article 34. Appointment, dismissal, duties, and powers of the General Director** 1. The Board of Directors appoints 01 member of the Board of Directors or hires another person as the General Director.	**Clause 1, Article 35. Appointment, dismissal, duties, and powers of the General Director** 1. The Board of Directors appoints 01 member of the Board of Directors or hires another person as the General Director.	
51.	**Article 39. Report on the activities of Independent members of the Board of Directors in the Audit Committee at the Annual General Meeting of Shareholders** 1. Independent members of the Board of Directors in the	**Article 40. Report on the activities of <u>each</u> Independent member of the Board of Directors in the Audit Committee at the Annual General Meeting of Shareholders** 1. **<u>Each</u>** Independent member of the Board of Directors in	Added in accordance with Clause 80, Article 1 of Decree 245/2025/NĐ-

	Audit Committee are responsible for reporting their activities at the Annual General Meeting of Shareholders. 2. The report on the activities of Independent members of the Board of Directors in the Audit Committee at the Annual General Meeting of Shareholders must ensure it contains the following contents: ...	the Audit Committee is responsible for reporting their activities at the Annual General Meeting of Shareholders. 2. The report on the activities of **each** Independent member of the Board of Directors in the Audit Committee at the Annual General Meeting of Shareholders must ensure it contains the following contents: ...	CP.
52.	**Clause 6, Article 40. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest** 6. Transactions between the Company and one or more members of the Board of Directors, the General Director, other executives, and affiliated persons of these subjects shall not be void in the following cases: a) For transactions with a value less than or equal to 20% of the total value of assets recorded in the most recent financial statements, the important contents of the contract or transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Directors, the General Director, and other executives have been reported to the Board of Directors and approved by the Board of Directors by a majority vote of the members of the Board of Directors who have no related interests; b) For transactions with a value greater than 20% or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 20% or more of the total value of assets recorded in the most recent financial statements, the important contents of this transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Directors, the General Director, and other executives have been announced to the shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by a ballot of	**Clause 6, Article 41. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest** 6. Transactions between the Company and one or more members of the Board of Directors, the General Director, other executives, and affiliated persons of these subjects shall not be void in the following cases: a) For transactions with a value **less than 35%** of the total value of assets recorded in the most recent financial statements, the important contents of the contract or transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Directors, the General Director, and other executives have been reported to the Board of Directors and approved by the Board of Directors by a majority vote of the members of the Board of Directors who have no related interests; b) For transactions with a value **from 35%** or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total value of assets recorded in the most recent financial statements, the important contents of this transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Directors, the General Director, and other executives have been announced to the shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by a ballot of shareholders who have no	Adjusted and supplemented in accordance with the provisions of Clause 167 of the 2020 Law on Enterprises; Article 293 of Decree 155/2020/NĐ-CP; Clause 84, Article 1 of Decree 245/2025/NĐ-CP

	shareholders who have no related interests.	related interests. **c) Contracts and transactions for borrowing or selling assets with a value greater than 10% of the total value of assets recorded in the most recent financial statements between the Company and a shareholder owning 51% or more of the total voting shares or an affiliated person of such shareholder have been announced to the shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by a ballot of shareholders who have no related interests.**	
53.	**Clause 1, Article 44. Profit distribution** 1. The General Meeting of Shareholders decides on the dividend payment rate and the form of annual dividend payment from the Company's retained profit.	**Clause 1, Article 45. Profit distribution** 1. The General Meeting of Shareholders decides on the dividend payment rate and the form of annual dividend payment from the Company's retained profit. The Board of Directors may decide on interim dividend advances as authorized by the General Meeting of Shareholders if it deems such payment consistent with the company's Profitability.	Supplemented provisions to provide a basis for exercising the right to advance dividends.
54.	**Article 52. Dissolution** 1. The Company may be dissolved in the following cases: a) The end of the term of operations stated in the Charter without a decision on extension; b) Pursuant to a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders; c) Revocation of the Enterprise Registration Certificate, except where the Law on Tax Administration provides otherwise; d) Other cases prescribed by the company's charter. 2. The dissolution of the Company before the expiration of the term (including any extended term) shall be decided	**Article 53. Dissolution** 1. The Company may be dissolved in the following cases: a) Pursuant to a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders; b) Revocation of the Enterprise Registration Certificate, except where the Law on Tax Administration provides otherwise; c) Other cases prescribed by the company's charter. 2. The dissolution of the Company before the expiration of the term shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. This dissolution decision must be notified to or approved by the competent authority (if required) in accordance with	Adjusted to be consistent with the Company's reality: "the Company's term of operations is indefinite from the date of establishment".

	by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. This dissolution decision must be notified to or approved by the competent authority (if required) in accordance with regulations.	regulations.	
55.	**Article 57. Effective Date** 1. This Charter consists of 21 sections and 57 articles, which were unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of Mien Dong Joint Stock Company on March 24, 2026, at the Company's headquarters, and all parties agreed to the full validity of this Charter. 2. The Charter is made in 04 copies, each having equal validity, and must be kept at the Company's headquarters. 3. This Charter is the sole and official Charter of the Company. 4. Copies and extracts of this Charter are valid only when signed by the legal representative or an authorized person of the Company.	**Article 58. Effective Date** 1. This Charter consists of 21 sections and <u>58</u> articles, which were unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of Mien Dong Joint Stock Company on <u>June 11, 2026,</u> at the Company's headquarters, and all parties agreed to the full validity of this Charter. 2. The Charter is made in 04 copies, each having equal validity, and must be kept at the Company's headquarters. 3. This Charter is the sole and official Charter of the Company. 4. Copies and extracts of this Charter are valid only when signed by the legal representative or an authorized person of the Company.	Updated the number of articles and the date of approval of the Charter.